

Ngày 30/09/2025	20,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.5%	18.4%	31.9%

	Q3/25	
ROE	-1.7%	+/- YoY ▼ 2.5%

	Q3/25		
DT thuần	300	QoQ	YoY
		▼ 102	▼ 135
		▼ 25.4%	▼ 31.1%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	835	YoY
		▼ 98.0
		▼ 10.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	25.5	QoQ	YoY
		▼ 10.2	▼ 1.10
		▼ 28.5%	▼ 4.0%
	tỷ VNĐ		

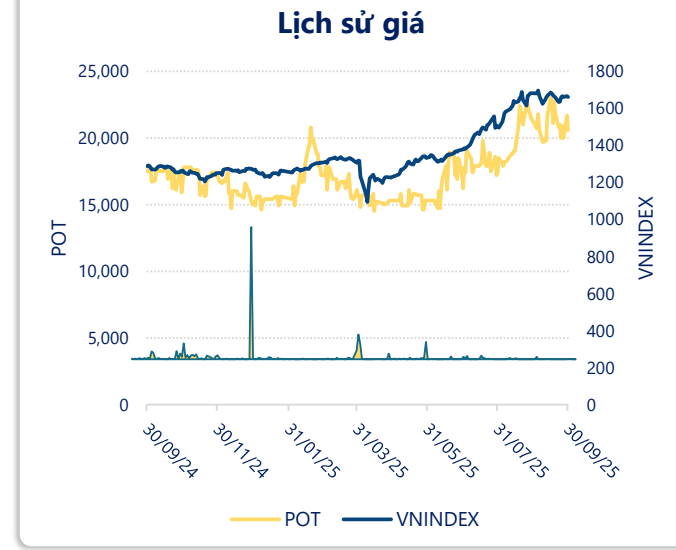
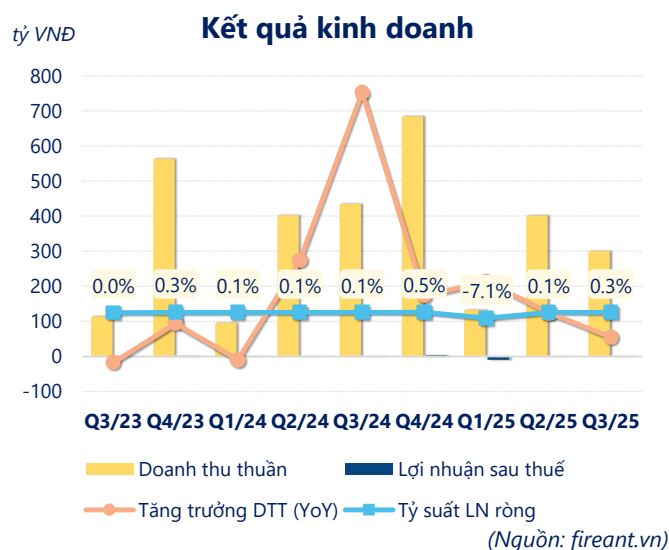
	9T 2025	
LN gộp	75.0	YoY
		▲ 1.80
		▲ 2.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-2.23	QoQ	YoY
		▼ 2.46	▼ 3.01
		▼ 1068%	▼ 385%
	tỷ VNĐ		

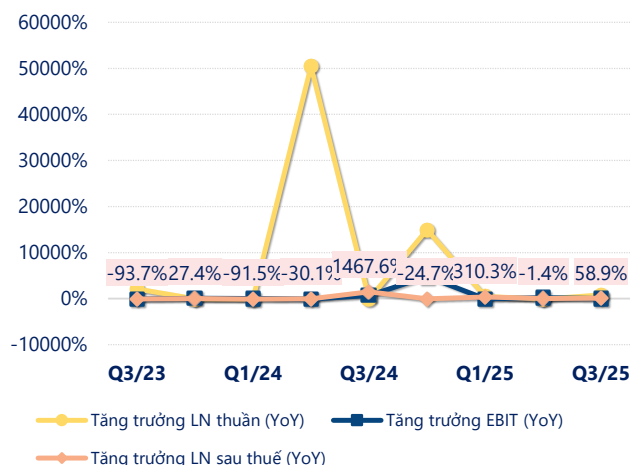
	9T 2025	
LN thuần	-11.8	YoY
		▼ 6.06
		▼ 106%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.77	QoQ	YoY
		▲ 0.42	▲ 0.14
		▲ 120%	▲ 22.5%
	tỷ VNĐ		

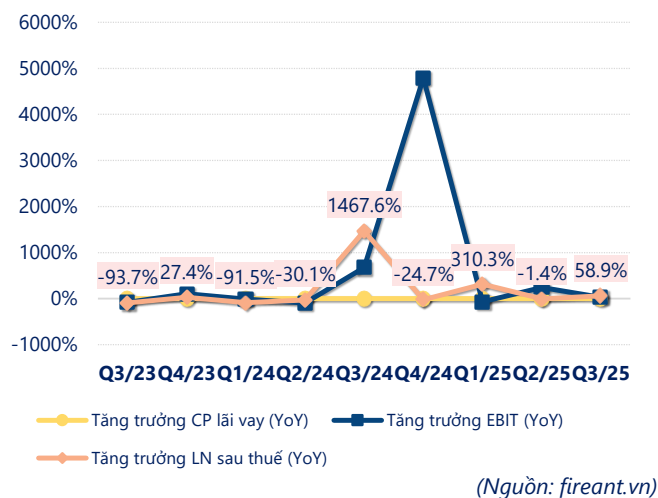
	9T 2025	
LN sau thuế	-8.27	YoY
		▼ 9.21
		▼ 982%
	tỷ VNĐ	



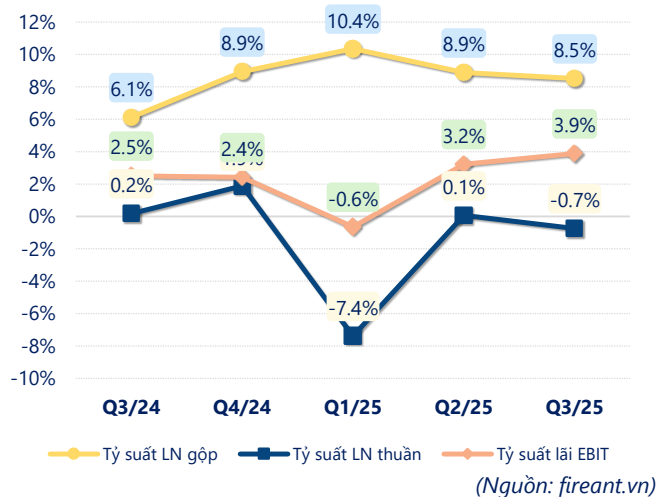
Tăng trưởng lợi nhuận



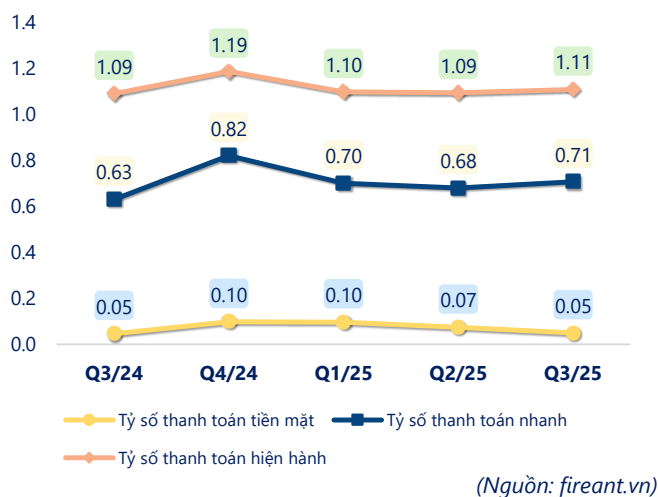
Tăng trưởng chi phí



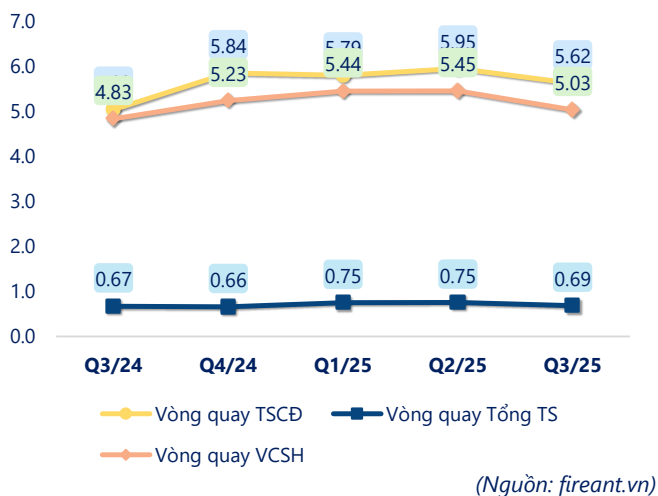
Tỷ suất lợi nhuận



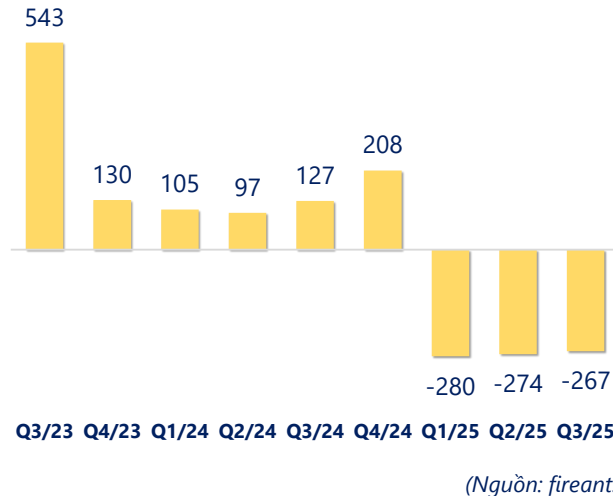
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	300	435	-31.1%	835	933	-10.6%
Giá vốn hàng bán	274	408	-32.8%	760	860	-11.7%
Lợi nhuận gộp	25.5	26.6	-4.0%	75.0	73.2	2.5%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.13	-35.8%	0.49	1.08	-54.8%
Chi phí TC	10.6	10.1	4.7%	31.5	31.1	1.2%
Chi phí lãi vay	10.6	10.1	5.0%	31.4	30.3	3.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	8.55	4.39	94.7%	20.8	9.62	116%
Chi phí QLDN	8.72	11.5	-24.1%	35.0	39.2	-10.8%
LN thuần từ HĐKD	-2.23	0.78	-385%	-11.8	-5.74	-106%
Lợi nhuận khác	3.27	0.02	16259%	4.15	7.15	-41.9%
LN trước thuế	1.05	0.80	30.8%	-7.66	1.41	-644%
Lợi nhuận sau thuế	0.77	0.63	22.5%	-8.27	0.94	-982%
LNST của CĐ cty mẹ	0.77	0.63	22.5%	-8.27	0.94	-982%

(Nguồn: fireant.vn)

